

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN D DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Quang Trác.

- *Các Hội thẩm D dân:* ông Trương Văn Luân và bà Trần Thị Nơi

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn D và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 371/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về “Ly hôn và nuôi con chung”

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986**

ĐKKHKT: Thôn T, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn:* **Anh Vũ Quý D, sinh năm 1986**

Địa chỉ: Thôn T, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn D:* Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Quý D thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Chị T và anh D thống nhất có 02 con chung là Vũ Anh Đ, sinh ngày 26-6-2010 và Vũ Thị Minh T, sinh ngày 12-7-2014 và thỏa thuận: Giao hai con Vũ Anh Đ và Vũ Thị Minh T cho anh D trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh D mỗi con là 1.500.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản chung:* Chị T, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T nhận chịu cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005907 ngày 16-11-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Chị T còn phải nộp tiếp 300.000 đồng.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Trác